

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2018

CHƯƠNG TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Công ty CP XNK Hàng không

Địa điểm tổ chức Đại hội: Hội trường Trung tâm Văn hóa Hàng không, số 196 Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

TT	Thời gian	Nội dung chương trình	Người thực hiện
1	7h45 - 8h15	Đón tiếp cổ đông đăng ký danh sách, phát tài liệu và phiếu biểu quyết.	Ban Tổ chức
2	8h15 - 8h25	Chào cờ, khai mạc Đại hội và giới thiệu đại biểu.	Ban Tổ chức
3	8h25 - 8h30	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
4	8h30 - 8h35	Bầu Đoàn Chủ tịch: - Dự kiến số lượng để Đại hội thông qua; - Giới thiệu (dự kiến) danh sách để Đại hội thông qua; (Đại hội biểu quyết thông qua)	Ban Tổ chức
		Bầu Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu: - Dự kiến số lượng để Đại hội thông qua; - Giới thiệu (dự kiến) danh sách để Đại hội thông qua; (Đại hội biểu quyết thông qua)	Đoàn Chủ tịch
5	8h35 - 8h45	Đoàn Chủ tịch thông qua: - Quy chế làm việc của Đại hội; - Chương trình, các nội dung trình Đại hội và phân công nhiệm vụ trong Đoàn Chủ tịch. (Đại hội biểu quyết thông qua).	Đoàn Chủ tịch
6	8h45 - 9h25	Báo cáo của HĐQT trình Đại hội về: - Kết quả SXKD năm 2017, kế hoạch năm 2018 và các giải pháp thực hiện; - Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.	Đoàn Chủ tịch
7	9h25 - 9h40	Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội về: - Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và ban điều hành năm 2017; - Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2018.	Ban Kiểm soát
8	9h40 - 9h50	Báo cáo của HĐQT về Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2017.	Đoàn Chủ tịch
9	9h50 - 10h0	Báo cáo của HĐQT trình Đại hội về: - Thực hiện chi thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát năm 2017; - Đề nghị chi thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát năm 2018.	



10	10h0 - 10h25	Báo cáo của HĐQT về sửa đổi Điều lệ Công ty	Đoàn Chủ tịch
11	10h25 - 10h50	Báo cáo của HĐQT về ban hành Quy chế quản trị Công ty	Đoàn Chủ tịch
12	10h50 - 11h20	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung từ mục 6 đến mục 11.	Đoàn Chủ tịch
14	11h20 - 11h30	Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội; (Đại hội xem xét biểu quyết thông qua).	Thư ký Đại hội
15	11h30	Bế mạc Đại hội	Ban Tổ chức

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 




Đào Khắc Hậu



Số: 848 /2018/TTr-HĐQT-XNK

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

Đề nghị ĐHCĐ thường niên năm 2018 xem xét, thông qua một số nội dung

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Hàng không

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 xem xét, thông qua một số nội dung sau:

1. Chương trình Đại hội:

Có Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần XNK Hàng không kèm theo.

2. Quy chế làm việc của Đại hội:

Có Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần XNK Hàng không kèm theo.

3. Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán:

Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng tài sản (31/12/2017) : 124.521.614.858 đồng
- Vốn chủ sở hữu (31/12/2017) : 38.236.722.507 đồng
- Tổng doanh thu (01/01/2017 - 31/12/2017) : 255.044.194.204 đồng
- Lợi nhuận trước thuế (01/01/2017 - 31/12/2017) : 10.284.817.163 đồng

Các số liệu chi tiết được ghi tại Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội, thành viên Hãng RSM quốc tế.

4. Báo cáo kết quả SXKD năm 2017:

Bảng tổng hợp một số chỉ tiêu SXKD cơ bản thực hiện năm 2017

(Chi tiết tại Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán)

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Thực hiện so với kế hoạch
Tổng doanh thu	206.650	255.044	123,42%
Tổng chi phí	196.550	244.759	124,53%

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	Thực hiện so với kế hoạch
Lợi nhuận trước thuế	10.100	10.285	101,83%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.049	8.163	101,42%
Mức chia cổ tức dự kiến	25%/VĐL	25%/VĐL	100,00%
Tổng vốn đầu tư	8.600	7.246	84,26%

5. Kế hoạch SXKD năm 2018:

Bảng tổng hợp các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2018

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Năm 2018	
		Kế hoạch	So với TH 2017
Tổng doanh thu	255.044	260.227	102,03%
Tổng chi phí	244.759	249.475	101,93%
Lợi nhuận trước thuế	10.285	10.752	104,54%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.163	8.570	104,99%
Mức chia cổ tức dự kiến	25%/VĐL	25%/VĐL	100,00%
Tổng vốn đầu tư	7.246	6.000	82,80%

Các số liệu chi tiết và diễn giải được nêu tại Kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty gửi kèm theo Tờ trình của HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.

6. Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018:

Có báo cáo của HĐQT kèm theo.

7. Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và Báo cáo của BKS về phương án lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2018:

Có báo cáo của BKS kèm theo.

8. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

Có Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 kèm theo.

9. Chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2017 và đề nghị mức chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2018:

Có báo cáo thực hiện chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2017, đề nghị mức chi thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2018 kèm theo.

10. Sửa đổi Điều lệ Công ty:

Có Báo cáo về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty kèm theo.

11. Ban hành Quy chế quản trị Công ty:

Có Báo cáo về việc ban hành Quy chế quản trị Công ty kèm theo.

Các tài liệu có liên quan đến những nội dung trên xin được gửi kèm theo Tờ trình này.
Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, T/K Cty.



Đào Khắc Hậu



Số: 846 /2018/QC-ĐHĐCD

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2018

QUY CHẾ LÀM VIỆC

tại Đại hội ĐCDTN năm 2018, Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không.

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không xây dựng Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. Trật tự của Đại hội:

1. Cổ đông tham dự Đại hội phải xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn tiếp đón, nhận tài liệu, thẻ biểu quyết có ghi mã cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của mình. Giá trị biểu quyết của cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện sở hữu.

2. Cổ đông và/hoặc người đại diện khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định;

3. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông, giao tiếp hòa nhã, thân thiện.

4. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

II. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc: Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi mã số đại biểu, họ và tên đại biểu, tổng số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không.

2. Cách biểu quyết: Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách giơ biểu quyết. Khi biểu quyết thông qua một vấn đề gì, các cổ đông sẽ thực hiện giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội. Trong lúc biểu quyết, cổ đông ra ngoài được xem như đồng ý với nội dung cần biểu quyết.

3. Thẻ lệ biểu quyết và các nội dung được biểu quyết thông qua:

a) Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 10/4/2018), tổng số cổ phần của Công ty là **2.592.740** (Hai triệu, năm trăm chín mươi hai nghìn, bảy trăm bốn mươi) cổ phần phổ thông, tương đương **2.592.740** (Hai triệu, năm trăm chín mươi hai nghìn, bảy trăm bốn mươi) phiếu biểu quyết.

b) Các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất **51%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng các nội dung về: “Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty” được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

III. Thảo luận tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

a) Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ;

b) Cổ đông có ý kiến phải đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban kiểm phiếu;

c) Ban kiểm phiếu Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.

2. Trả lời ý kiến thắc mắc của cổ đông:

a) Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông do Ban kiểm phiếu tập hợp, sắp xếp và trình lên Đoàn chủ tịch, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

b) Chủ tọa chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được pháp luật quy định, hoặc các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết phục vụ nhu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.

c) Ban Thư ký sẽ tập hợp các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội, các câu hỏi không đủ thời gian trả lời tại Đại hội để trả lời bằng văn bản hoặc trực tiếp thông tin trên website của Công ty.

IV. Trách nhiệm của Chủ tọa:

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

V. Ban Thư ký:

1. Ban thư ký gồm 02 người do Chủ tọa Đại hội giới thiệu, chịu trách nhiệm ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội.

2. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Gồm 03 người do HĐQT quyết định, giúp chủ tọa Đại hội kiểm tra các điều kiện để tiến hành Đại hội và tư cách cổ đông dự họp; báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

VII. Ban Kiểm phiếu:

Ban kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

1. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.
2. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
3. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.

VIII. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên:

Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

IX. Hiệu lực của Quy chế:

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2018;
- Thành viên HĐQT, TGD, BKS (để biết);
- Lưu VT, T/K Cty.



Đào Khắc Hậu



Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO CỦA HĐQT TRÌNH ĐỀ CƯƠNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
(Về tình hình SXKD 2017, kế hoạch SXKD 2018 và các giải pháp thực hiện)

I. Khái quát về tổ chức Công ty:

Công ty XNK Hàng không (Airimex) được thành lập theo Quyết định số 197/TCHK ngày 21 tháng 03 năm 1989 của Tổng cục HKDD VN, trụ sở của Công ty tại 414 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội.

Năm 2005 Bộ Giao thông vận tải ra quyết định chuyển Công ty XNK Hàng Không, đơn vị thành viên của TCT HKVN thành Công ty cổ phần.

Ngày 18/05/2006 Công ty CP XNK Hàng Không đã chính thức đi vào hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần; Vốn điều lệ Công ty: 20 tỷ đồng.

Tháng 4/2009 vốn điều lệ của Công ty tăng lên là: 25.927.400.000 đồng.

Hội đồng quản trị Công ty hiện nay gồm 5 thành viên. Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên. Trong đó:

Ông Đào Khắc Hậu, giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty;

Ông Nguyễn Quốc Trường, giữ chức UV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc điều hành Công ty;

Bà Đỗ Thu Hằng, giữ chức Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

II. Tình hình hoạt động và kết quả SXKD năm 2017:

1. Tổng quan chung về môi trường kinh doanh:

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2017 đang tăng tốc trên nền tảng kinh tế vĩ mô vững chắc hơn.

Tăng trưởng GDP đạt 6.81%, chỉ số lạm phát 2017 ở mức 3.53% đây là những dấu hiệu tốt cho nền kinh tế.

Tỷ giá ngoại tệ diễn biến tích cực trong năm 2017, nhất là vào thời điểm cuối năm, tỷ giá trung tâm và giá USD của các ngân hàng thương mại liên tục giảm. Sau các phiên điều chỉnh (cả tăng và giảm) của tỷ giá trung tâm tính từ đầu năm đến nay, đồng VND mất giá từ 1 đến 1,5%. Đây là mức thấp trong bối cảnh đồng USD mất giá đến 9% so các đồng tiền mạnh khác trên thế giới, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh liên quan đến ngoại tệ.

Đối với ngành hàng không là thị phần chính của Airimex: Từ cuối năm 2015 Vietnam Airlines đưa vào khai thác loại máy bay hiện đại, thế hệ mới nhất Boeing 787-9 và Airbus A350-900 và hoàn thành nhận tàu trong năm 2017, kế hoạch trả lại các đội tàu bay cũ có sự thay đổi, công việc giao nhận vật tư phụ tùng sửa chữa thực hiện trôi chảy nên doanh thu từ ủy thác nhập khẩu, ủy thác vận chuyển của Airimex tăng vọt. ACV, SAGS là những đối tác lớn, tiềm năng của Airimex cũng đã thực hiện đầu tư mua sắm thiết bị nhiều hơn so với năm 2016 giúp cho doanh thu bán hàng của Airimex tăng trưởng.

Cạnh tranh trong các hoạt động Airimex đang thực hiện cũng rất gay gắt, nhiều đối thủ là công ty tư nhân, cơ chế tài chính mở có những cơ chế cạnh tranh gây khó khăn cho Airimex trong hoạt động kinh doanh bán hàng.

Trước những diễn biến thay đổi trên, ít nhiều ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Airimex, HĐQT, Ban điều hành đã có những giải pháp điều chỉnh kịp thời, phù hợp để giữ mức tăng trưởng ổn định và Công ty đã đạt được những kết quả khả quan.

HĐQT xin báo cáo với Đại hội một số lĩnh vực hoạt động chính của Công ty năm 2017 như sau:

2. Về kết quả kinh doanh năm 2017:

Bảng tổng hợp một số chỉ tiêu SXKD cơ bản thực hiện năm 2017

Đơn vị tính: Trđ

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	TH 2017 so với KH 2017
1. Tổng doanh thu	206.650	255.044	123,42%
2. Tổng giá vốn	157.082	202.975	129,22%
3. Lợi nhuận gộp (Doanh thu - giá vốn)	49.568	52.069	105,05%
2. Tổng chi phí	39.468	41.784	105,87%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	10.100	10.285	101,83%
4. Tổng số lao động bình quân	123	123	100,00%
5. Tổng quỹ lương	19.268	19.391	100,84%
6. Thu nhập LĐ bình quân tháng	13,05	13,14	100,69%
7. Mức chia cổ tức dự kiến	25%	25%	100,00%
8. Tổng mức đầu tư	8.600	7.246	84,26%

Đánh giá các mặt hoạt động kinh doanh năm 2017:

- Về mảng doanh thu ủy thác và vận chuyển:

+ XNK ủy thác được Công ty xác định là mảng kinh doanh cốt lõi của Công ty, Công ty luôn chủ động bám sát công việc, nâng cao chất lượng dịch vụ để làm tốt công tác XNK ủy thác PTVT máy bay qua đó phục vụ tốt hoạt động kinh doanh vận tải của VNA, nhất là các trường hợp hàng AOG và hàng cứu tàu.

+ Khối lượng hàng hóa ủy thác, khối lượng vận chuyển PTVT máy bay của VNA và các đơn vị trong VNA liên tục tăng lên theo sự phát triển của hoạt động kinh doanh, nhưng Công ty vẫn đảm bảo đáp ứng kịp thời cả về thời gian, số lượng, chất lượng góp phần vào việc đảm bảo an toàn bay và chất lượng dịch vụ của VNA vì vậy, Công ty luôn được VNA tin tưởng giao thực hiện mảng ủy thác XNK UT PTVT máy bay.

Trong năm 2017 với sự chỉ đạo quyết liệt và sự hỗ trợ to lớn từ Ban lãnh đạo, với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao của các bộ phận kinh doanh XNK ủy thác, sự hợp tác của các phòng chức năng, trong năm 2017, mảng kinh doanh ủy thác và vận chuyển đã đạt được những kết quả tốt, cụ thể như sau:

+ Doanh thu ủy thác đạt 43,6 tỷ đồng bằng 128,30% kế hoạch, tăng so với thực hiện 2016 là 8,3 tỷ đồng tương đương tăng 23,51%,

+ Doanh thu vận chuyển đạt 52,6 tỷ vượt kế hoạch 22,6 tỷ tương ứng vượt 75,49% kế hoạch, tăng so với thực hiện 2016 là 22,4 tỷ đồng tương đương tăng thêm 74,17%;

+ Trong công tác giao nhận PTVT máy bay sửa chữa cho VNA do tổ chức khoa học, chất lượng dịch vụ tốt nên TAT hàng sửa chữa (kể cả hàng xuất và hàng nhập) hiện nay đã giảm từ 11 ngày xuống còn 1-2 ngày. Đây là một sự nỗ lực rất lớn của Công ty đã được VNA đánh giá cao.

- Về mảng doanh thu bán hàng:

+ Các đơn vị thực hiện quy định khoán kinh doanh đã chủ động khắc phục khó khăn, nâng cao chất lượng dịch vụ chính sách khuyến mãi, hậu mãi đồng thời bám sát tình hình thị trường, đặc biệt đối tác chiến lược là VNA, VAECO, VIAGS và ACV để tham gia các gói thầu cung cấp trang thiết bị mặt đất.

+ Tiếp tục tìm kiếm và đặt quan hệ tốt với các nhà sản xuất lớn trên thế giới để làm đại lý, đại diện. Tìm kiếm các nguồn hàng mới có chất lượng hàng hoá tốt, giá thành hợp lý. Đây nhanh tiến độ, rút ngắn thời gian thực hiện hợp đồng để giảm thiểu rủi ro về tỷ giá và chi phí ứng vốn qua đó nâng cao hiệu quả thực hiện hợp đồng.

+ Doanh thu từ bán hàng cả năm đạt 145,857 tỷ đồng vượt KH ĐHĐCĐ năm 2017 (112,2%). Các phòng kinh doanh bán hàng đã bám sát các hợp đồng đã ký, kịp thời ghi nhận doanh thu trong tháng cuối cùng của năm.

- Hoạt động cho thuê nhà:

+ Doanh thu cho thuê văn phòng đạt 8,843 tỷ đồng, thấp hơn so với KH ĐHĐCĐ, đạt 98,26% KH do trong năm doanh thu cho thuê bị thiếu hụt (công ty An Phước không thuê do yêu cầu của Tổng công ty, Công ty Beluga không thuê do đầu tư, cải tạo sửa kho), phần doanh thu phát sinh mới vào cuối năm không đủ bù đắp. Tuy nhiên, nếu tính số tiền thuê văn phòng của Phòng Vé MB bù vào (kể từ khi Phòng Vé MB chuyển sang 412 Nguyễn Văn Cừ) thì DT cho thuê văn phòng vẫn đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm.

+ Trong năm 2017, Công ty hoàn thành việc sửa chữa cải tạo sảnh nhà A và xây dựng cải tạo kho C21, tìm kiếm được khách hàng thuê qua đó mang lại doanh thu ổn định 2,12 tỷ đồng/năm (Doanh thu cho thuê tầng 1 nhà A: 871 triệu đồng/năm; Doanh thu cho thuê kho C21: 1,25 tỷ đồng/năm). Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng phục vụ, dịch vụ cho thuê văn phòng: Duy trì cung cấp ổn định các dịch vụ về điện, nước, thang máy, đảm bảo công tác an ninh, an toàn,... và xử lý kịp thời các sự cố hoặc hư hỏng xảy ra đối với khu vực cho thuê.

- Các mảng hoạt động còn lại:

+ Hoạt động của Phòng vé máy bay vẫn duy trì sự ổn định và tăng trưởng đều, doanh thu từ bán vé máy bay đạt 2,668 tỷ đồng đạt 100,69% KH ĐHĐCĐ; Phòng vé máy bay đã tích cực tìm kiếm, mở rộng thị trường và nâng cao chất lượng phục vụ dịch vụ bán vé.

+ Doanh thu tài chính và DT khác đạt 1,408 tỷ đồng; đảm bảo tính thanh khoản và nhu cầu vốn trong kinh doanh của Công ty cũng như sử dụng hiệu quả nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi, tăng thêm thu nhập từ hoạt động tài chính.

- Về nguồn nhân lực và chăm lo đến thu nhập của người lao động:

+ Công ty đã tích cực trong việc đào tạo đội ngũ kế cận, đào tạo nâng cao trình độ CBNV tăng năng suất lao động. Lao động bình quân trong năm 2017 đã thực hiện theo kết quả đề án QTNS và KH về lao động được ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo hiệu quả công việc.

+ Về quỹ lương năm 2017 Công ty đạt 19,39 tỷ bằng 100,84% KH ĐHĐCĐ do vượt kế hoạch về lợi nhuận và đảm bảo tuân thủ nguyên tắc tiền lương được hưởng phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của Công ty.

- Về quyền lợi của Cổ đông:

Năm 2017, Công ty dự kiến chi trả cổ tức cho các cổ đông là 25%/ VĐL bằng 100% so với KH. Trong tháng 09/2017 Công ty đã thực hiện chi tạm ứng 10% cổ tức năm 2017 cho các cổ đông.

3. Về vấn đề tổ chức, nhân sự của Công ty:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã thay đổi thành viên HĐQT như sau:

+ Miễn nhiệm chức vụ Ủy viên HĐQT của ông Nguyễn Đình Tùng từ ngày 12/04/2017.

+ Bổ nhiệm ông Nguyễn Duy Việt giữ chức Ủy viên HĐQT từ ngày 12/04/2017.

+ Các vị trí khác giữ nguyên theo Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2016.

- Hội đồng quản trị đã họp và quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty gồm:

+ Đại hội đồng cổ đông;

+ Hội đồng quản trị;

+ Ban kiểm soát;

+ Tổng giám đốc điều hành;

+ Các đơn vị trực thuộc, gồm: Phòng Xuất nhập khẩu 1; Phòng Xuất nhập khẩu 2; Phòng Xuất nhập khẩu 3; Phòng Vé máy bay; Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Kế hoạch - Hành chính; Chi nhánh. Trong đó, tháng 9/2017 Tổng giám đốc ra quyết định sáp nhập Phòng kinh doanh của Chi nhánh vào Phòng XNK1 và thực hiện kiện toàn Phòng XNK1.

- Về công tác cán bộ: HĐQT và Tổng giám đốc Công ty theo thẩm quyền đã bổ nhiệm một số cán bộ đảm bảo đúng quy định và phân cấp quản lý.

- Công ty đã ổn định tổ chức, cán bộ; rà soát, sắp xếp phân công bố trí công việc tới từng người lao động một cách phù hợp và khoa học; xây dựng định biên lao động cho từng đơn vị trong Công ty trên cơ sở kết quả của Đề án quản trị nhân sự; Thực hiện trả lương cho người lao động theo chức danh công việc và đánh giá mức độ hoàn thành công việc; Tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng lao động đáp ứng nhu cầu kinh doanh.

4. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017:

Về cơ bản Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 12/04/2017 đã được HĐQT, Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cụ thể là:

4.1. Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2016 như phương án đã được ĐHĐCĐ năm 2017 thông qua. Tỷ lệ chi trả cổ tức là 25,5% /VĐL, chi trả 100% bằng tiền mặt;

4.2. Công ty đã hoàn thành việc chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2017 của Công ty và phù hợp với quy định của Pháp luật;

4.3. Công ty đã hoàn thành sửa đổi điều lệ: Sửa đổi chức danh Giám đốc/Phó giám đốc thành Tổng giám đốc/Phó Tổng giám đốc vào ngày 12/04/2017;

4.4. Năm 2017 Công ty đã tiếp tục thực hiện rà soát, bổ sung hoàn thiện lại toàn bộ hệ thống văn bản, quy định, quy chế, quy trình,... đang áp dụng trong Công ty. Do đó, những bất cập sẽ được khắc phục một cách đồng bộ trong năm 2018.

- Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong Công ty: Hiệu lực quản lý, điều hành và chất lượng lao động tại đơn vị được nâng cao; sử dụng và phát huy tối đa năng lực của từng cán bộ, nhân viên. Có sự phối kết hợp, trao đổi về nghiệp vụ và dữ liệu thông tin thường xuyên giữa các Phòng, Chi nhánh trong Công ty.

- Về quy chế, quy định: rà soát bổ sung, sửa đổi các quy chế quy định cho phù hợp với thực tế, đúng quy định để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành góp phần thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Về lao động: Kiểm soát số lượng lao động theo kế hoạch được thông qua, sử dụng lao động hiệu quả, tiết kiệm, chất lượng lao động được nâng cao do đó năng suất lao động tăng, nhất là năng suất lao động mảng kinh doanh XNK ủy thác, giao nhận vận chuyển.

- Về tiền lương: Đảm bảo tiền lương thu nhập của người lao động ổn định và tăng hơn năm trước, đời sống người lao động được ổn định và người lao động yên tâm làm việc.

Như vậy, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty đã được HĐQT Công ty thực hiện nghiêm túc, đầy đủ. Năm 2017 một số chỉ tiêu cơ bản về SXKD của Công ty đã đạt và vượt so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua, đặc biệt là cả doanh thu và lợi nhuận SXKD năm 2017 đều vượt kế hoạch đề ra. Đó là thành tích rất đáng khích lệ trong bối cảnh chung của kinh tế Việt Nam và thế giới vẫn còn nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp kinh doanh kém hiệu quả.

Tuy đã có nhiều cố gắng, song năm 2017 trong hoạt động của Công ty vẫn còn tồn tại một số vấn đề cần quan tâm giải quyết và tìm cách tháo gỡ. Đó là: Về kinh doanh: Định hướng Công ty là trở thành nhà phân phối, đại diện bán hàng của các hãng sản xuất lớn trên thế giới triển khai còn chậm do hầu hết các hãng này đã có văn phòng/chi nhánh hoặc đại diện phân phối – là các đối thủ cạnh tranh của Công ty và hiện tại các tổ chức này đang hoạt động hiệu quả nên còn khó khăn trong việc đàm phán để họ về với Công ty.

5. Về thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT trong kỳ

5.1. Về thù lao HĐQT:

Công ty đã thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2017 đúng theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên Công ty năm 2017. Tổng thù lao đã chi cả năm 2017: **236.160.000 đồng**. Chi tiết theo Báo cáo kèm theo Tờ trình số 701/2018/TT-XNK ngày 26/03/2018.

5.2. Về chi phí hoạt động khác của HĐQT:

- Chi phí lương HĐQT đã chi 1.296.000.000 đồng (bao gồm lương Tổng Giám đốc, Chủ tịch HĐQT), được hạch toán vào chi phí hoạt động của Công ty và được trừ khi tính thuế TNDN.

- Các khoản chi ngày lễ, Tết, thưởng: đã chi 96.569.483 đồng.

- Công tác phí, chi phí tiếp khách và các chi phí khác cho HĐQT: phát sinh không đáng kể, được hạch toán vào chi phí chung của Công ty.

6. Về Tổng kết các cuộc họp HĐQT, các nghị quyết, quyết định của HĐQT

Trong năm 2017 HĐQT Công ty đã thực hiện họp 5 phiên và 13 lần lấy ý kiến theo đúng quy định của pháp luật và Công ty, các nghị quyết, quyết định được đưa ra cụ thể theo Phụ lục tổng hợp Nghị quyết của HĐQT Công ty năm 2017 đính kèm.

7. Kết quả giám sát TGD & người điều hành khác trong kỳ

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc thông qua:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch kinh doanh 2017 cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ĐHCĐ và HĐQT đề ra. Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh để có biện pháp chỉ đạo kịp thời BGD.

- Phê duyệt các phương án kinh doanh có giá trị lớn.

- HĐQT phối hợp cùng Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Công ty.

- HĐQT chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

- Dưới sự chỉ đạo của Tổng giám đốc và Ban điều hành, doanh thu hoạt động ủy thác (mảng kinh doanh chính của Công ty) năm 2017 đã vượt mức kế hoạch đề ra.

III. Kế hoạch SXKD năm 2018 và một số giải pháp tổ chức thực hiện:

1. Kế hoạch SXKD năm 2018:

~~Trên cơ sở phân tích các thuận lợi, khó khăn của năm 2018 đồng thời căn cứ vào đặc~~ thù và thực trạng hoạt động kinh doanh, định hướng SXKD của Công ty và các thông tin hướng dẫn xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Tổng công ty, nắm bắt nhu cầu đầu tư năm kế hoạch của các đơn vị trong ngành Hàng không và các khách hàng; Căn cứ Chi thị số 1945/CT-TCTHK-ĐTMS ngày 12/10/2017 của Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Hàng không Việt Nam-CTCP về việc xây dựng kế hoạch năm 2018 của Người đại diện tại các Doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty; Căn cứ Thông báo số 1949/TCTHK-ĐTMS ngày 13/10/2017 hướng dẫn về việc Xây dựng kế hoạch năm 2018, Tổng Giám đốc Công ty đã chỉ đạo các đơn vị chức năng trong Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2018 với các chỉ tiêu SXKD chính như sau:

Bảng tổng hợp các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2018

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	TH 2017	KH 2018	KH 2018 so với TH 2017
1. Tổng doanh thu	255.044	260.227	102,03%
2. Tổng chi phí	244.759	249.475	101,93%
3. Lợi nhuận trước thuế	10.285	10.752	104,54%
4. Tổng số lao động	123	123	100,00%
5. Tổng quỹ lương	19.391	20.231	104,33%
6. Mức chia cổ tức dự kiến	25%	25%	100,00%
7. Thu nhập LĐ bình quân tháng	13,14	13,71	104,34%
8. Đầu tư	7.246	6.000	82,80%

2. Một số giải pháp chính nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018 và định hướng phát triển cho những năm tiếp theo:

Từ đặc điểm tình hình và định hướng phát triển nêu trên; HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ một số giải pháp nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018, cụ thể như sau:

- Công ty tiếp tục ổn định tổ chức, cán bộ; rà soát, sắp xếp lại lao động hiện có, tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng và năng suất lao động đáp ứng nhu cầu kinh doanh.

- Huy động mọi nguồn lực, tận dụng mọi cơ hội để giữ vững hoạt động SXKD, tăng doanh thu từ các loại hình kinh doanh. Cụ thể:

+ Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ XNK ủy thác: Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, tính chuyên nghiệp trong việc thực hiện các hợp đồng XNK ủy thác cho các đơn vị, chủ yếu trong Tổng công ty HKVN; Duy trì khách hàng truyền thống đồng thời chủ động xúc tiến thị trường để thực hiện các dịch vụ XNK ủy thác cho các hãng Hàng không khác; Đàm phán với VNA để có mức giá dịch vụ ủy thác tốt nhất; theo dõi, bám sát việc chuyên hợp đồng bảo

dưỡng tàu A321 sang hợp đồng Pooling của VNA cũng như việc điều chỉnh giá dịch vụ ủy thác để đảm bảo tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận từ mảng kinh doanh cốt lõi này.

+ Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ giao nhận, vận tải (logistics): Là lĩnh vực kinh doanh có tiềm năng mà Công ty đã có kinh nghiệm. Một mặt, Công ty chuẩn bị tốt mọi nguồn lực để duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện tốt dịch vụ giao nhận thiết bị, phụ tùng máy bay gửi đi nước ngoài sửa chữa cho Tổng công ty HKVN. Đồng thời, Công ty sẽ bám sát tình hình thị trường, khách hàng, đặc biệt là thị trường Hàng không, các đơn vị đã và sẽ thành lập trong TCT HKVN, tận dụng mọi cơ hội, kết hợp với lợi thế về quan hệ, uy tín sẵn có và kinh nghiệm nhiều năm của Công ty để từng bước phát triển lĩnh vực kinh doanh này.

+ Lĩnh vực kinh doanh bán hàng: Công ty xác định mảng kinh doanh bán hàng trong và ngoài ngành Hàng không là lĩnh vực có nhiều tiềm năng, đặc biệt là việc kinh doanh bán hàng cho các đơn vị trong ngành Hàng không đã và sẽ góp phần quan trọng vào sự phát triển của Công ty trong tương lai. Ngoài việc củng cố thị trường trong ngành Hàng không, thị trường truyền thống, Công ty sẽ phát triển kinh doanh ra các lĩnh vực khác của nền kinh tế như giao thông vận tải, thủy điện...; tận dụng mọi cơ hội có được để mở rộng thị trường; Tiếp tục nghiên cứu thị trường và khách hàng với định hướng xuất khẩu hàng hoá của Việt Nam ra nước ngoài.

+ Lĩnh vực kinh doanh cho thuê văn phòng: Đây là lĩnh vực kinh doanh Công ty đã có kinh nghiệm. Công ty sẽ tận dụng cơ hội và tìm giải pháp để khai thác thật tốt và có hiệu quả nguồn tài sản cố định của Công ty; Bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên cơ sở vật chất, thiết bị, nâng cao chất lượng dịch vụ; Thực hiện tìm kiếm vị trí mới, thực hiện cho thuê văn phòng, cho thuê kho; Lập và triển khai phương án kinh doanh đối với vị trí tại 412 Nguyễn Văn Cừ (nếu ký được hợp đồng);

+ Lĩnh vực kinh doanh bán vé máy bay: Công ty là đại lý bán vé máy bay cho hãng HKQG VN - Vietnam Airlines và một số hãng Hàng không khác. Cùng với sự phát triển du lịch trong nước và Quốc tế, đại lý bán vé máy bay Airimex sẽ tích cực mở rộng thị trường và khách hàng; làm tốt công tác đặt vé giữ chỗ, phục vụ khách hàng chu đáo thuận tiện để tăng doanh số, hoa hồng và chiết khấu; phấn đấu trở thành một trong những đại lý bán vé máy bay lớn của Vietnam Airlines; nhanh chóng xây dựng website bán vé trực tuyến, sử dụng có hiệu quả kênh bán hàng mới này;

- Phấn đấu để Công ty trở thành nhà phân phối, đại diện bán hàng của các hãng SX lớn trên thế giới trong thời gian tới và có giải pháp hiệu quả để duy trì, gia hạn hợp đồng Đại lý/Nhà phân phối đối với những nhà cung ứng, sản xuất mà Công ty đã có quan hệ hợp đồng.

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo lại và tạo cơ chế trong kinh doanh. Đặc biệt chú ý xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận, chuyên viên chủ chốt, có phẩm chất, năng lực và gắn bó với đơn vị. Đây chính là nền tảng quan trọng nhất để Công ty phát triển bền vững trong tương lai;

- Áp dụng các hình thức khác nhau để huy động vốn có hiệu quả phục vụ cho kinh doanh. Có các giải pháp quyết liệt để thu hồi công nợ, giảm nợ lâu ngày. Có giải pháp tài chính thích hợp; linh hoạt vận dụng một cách có hiệu quả mọi nguồn tiền trong lưu thông để đưa vào kinh doanh;

PHỤ LỤC
Tổng hợp Nghị quyết HĐQT Công ty năm 2017

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng	Nội dung
1	161/2017/NQ-HĐQT-XNK	12/01/2017	Bán thanh lý xe ô tô Toyota Altis 5 chỗ ngồi.
2	461/2017/NQ-HĐQT-XNK	17/02/2017	Chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐTN năm 2017
3	668/2017/BB-HĐQT-XNK	08/03/2017	Thông qua nội dung ĐHĐCĐTN năm 2017.
4	732/2017/NQ-HĐQT-XNK	17/03/2017	Phê duyệt phương án cải tạo sửa chữa kho C21 để cho thuê và làm kho chứng từ.
5	812/2017/NQ-HĐQT-XNK	23/03/2017	Thông qua thang bảng lương cơ bản làm cơ sở đóng BHXH, BHYT, BHTN cho cán bộ, người lao động Công ty.
6	788/2017/NQ-HĐQT-XNK	20/03/2017	Phê duyệt chủ trương tham gia đấu thầu gói thầu “Cung cấp 4 xe bus chở hành khách” cho Công ty TNHH MTV VIAGS.
7	12/2017/NQ-ĐHĐCĐ-XNK	12/04/2017	Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2017.
8	1096/2017/NQ-HĐQT-XNK	14/04/2017	Bầu chủ tịch HĐQT Công ty.
9	1304/2017/NQ-HĐQT-XNK	12/05/2017	Phê duyệt chủ trương tham gia đấu thầu gói thầu “Cung cấp 06 xe kéo đẩy MB hạng 2 và 15 cần kéo” cho ACV.
10	1502/2017/NQ-HĐQT-XNK	05/06/2017	Phê duyệt phương án kinh doanh “Cung cấp 4 xe bus chở hành khách” cho Công ty TNHH MTV VIAGS.
11	1758/2017/NQ-HĐQT-XNK	30/06/2017	Phê duyệt PA kinh doanh “Cung cấp 6 xe kéo đẩy MB hạng 2 và 15 cần kéo” cho ACV.
12	1892/2017/NQ-HĐQT-XNK	14/07/2017	Triển khai một số nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2017
13	1901/2017/NQ-HĐQT-XNK	18/07/2017	Phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán công trình và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình: Cải tạo sửa chữa kho C21
14	1968/2017/NQ-HĐQT-XNK	24/07/2017	- Đánh giá KQ SXKD 6 tháng đầu năm 2017. - Định hướng một số nội dung, chỉ tiêu xây dựng kế hoạch của Công ty năm 2018
15	2161/2017/NQ-HĐQT-XNK	21/08/2017	Tạm ứng cổ tức lần 1 năm 2017
16	2162/2017/NQ-HĐQT-XNK	21/08/2017	Thông qua phương án tổ chức lại Phòng XNK1 và phòng Kinh doanh Chi nhánh
17	2770/2017/NQ-HĐQT-XNK	03/11/2017	Thực hiện cải tạo sửa chữa sảnh A và xây dựng sửa chữa kho C21.
18	3049/2017/NQ-HĐQT-XNK	14/12/2017	Phê duyệt phương án kinh doanh “Cung cấp túi đồ hạng C cho TCT HKVN-CTCP.

CÔNG TY CỔ PHẦN XNK HÀNG KHÔNG

KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM 2018

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2017			Năm 2018	
		KH (1)	TH (2)	TỶ LỆ (2)/(1)	KH (3)	TỶ LỆ (3)/(2)
1. NỢP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	Tr.đ	9.740	9.224	94,70	10.109	109,59
1.1 Thuế giá trị gia tăng	Tr.đ	4.265	2.836	66,50	3.509	123,73
1.2 Thuế môn bài	Tr.đ	5	5	100,00	5	100,00
1.3 Thuế nhà đất	Tr.đ	1.069	1.498	140,13	1.498	100,00
1.4 Thuế XNK	Tr.đ	1.590	1.865	117,27	1.865	100,00
1.5 Thuế tiêu thụ đặc biệt + nhà thầu	Tr.đ	150	-	-	150	-
1.5 Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr.đ	2.051	2.121	103,39	2.182	102,87
1.6 Thuế khác (TNCN)	Tr.đ	609	899	147,56	900	100,11
2. TỔNG VỐN ĐẦU TƯ (TSCĐ)	Tr.đ	8.600	7.246	84,26	6.000	82,80
3. TỔNG DOANH THU	Tr.đ	206.650	255.044	123,42	260.227	102,03
- Bán hàng	Tr.đ	130.000	145.857	112,20	155.583	106,67
- Ủy thác nhập khẩu	Tr.đ	34.000	43.622	128,30	40.648	93,18
- Dịch vụ vận chuyển, khác	Tr.đ	30.000	52.646	175,49	49.855	94,70
- Bán vé MB	Tr.đ	2.650	2.668	100,68	2.809	105,28
- Cho thuê VP	Tr.đ	9.000	8.844	98,27	10.832	122,48
- DT tài chính	Tr.đ	1.000	1.077	107,70	500	46,43
- Thu nhập khác	Tr.đ		330			
4. TỔNG CHI PHÍ	Tr.đ	196.550	244.759	124,53	249.475	101,93
4.1 Chi cho CBCNV	Tr.đ	20.242	20.199	99,79	21.234	105,12
- Chi phí tiền lương	Tr.đ	19.268	19.391	100,64	20.231	104,33
- Tiền ăn ca	Tr.đ	974	808	82,96	1.003	124,13
4.2 BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ	Tr.đ	1.666	1.991	119,51	1.988	99,85
4.3 Chi phí vật tư, vốn hàng	Tr.đ	157.082	202.975	129,22	205.529	101,26
- Giá vốn hàng bán	Tr.đ	121.808	140.421	115,28	148.112	105,48
- Chi phí dịch vụ	Tr.đ	35.274	62.554	177,34	57.417	91,79
4.4 Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	1.621	1.704	105,12	3.309	194,19
4.5 Chi khác	Tr.đ	15.339	16.152	105,30	17.015	105,34
- Chi khác bằng tiền	Tr.đ	14.839	15.736	106,04	16.490	104,79
- Chi phúc lợi cho người lao động	Tr.đ	500	416	-	525	-
- Dự phòng phải thu khó đòi (hoàn nhập)	Tr.đ	-	-	-	-	-
4.6 Chi phí hđộng tài chính	Tr.đ	600	1.492	248,67	400	26,81
<i>Trong đó chi phí lãi vay</i>	Tr.đ	<i>600</i>	<i>1.389</i>	<i>231,50</i>	<i>400</i>	<i>28,80</i>
4.7 Chi phí hoạt động khác	Tr.đ	-	246	-	-	-
5. LỢI NHUẬN	Tr.đ					
5.1 Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	10.100	10.285	101,83	10.752	104,54
Trong đó : + Lợi nhuận do hoàn nhập dự phòn	Tr.đ					



CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2017			Năm 2018	
		KH (1)	TH (2)	TỶ LỆ (2)/(1)	KH (3)	TỶ LỆ (3)/(2)
+ Lợi nhuận từ hoạt động KD	Tr.đ	10.100	10.285	101,83	10.752	104,54
5.2 Thuế TNDN		2.051	2.122	103,46	2.182	102,83
5.3 Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đ	8.049	8.163	101,42	8.570	104,99
+ Trích quỹ dự trữ bổ sung VDL						
+ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi		805	816	101,37	857	105,02
+ Trích quỹ thưởng ban điều hành		144	209	145,14	227	108,61
+ Lợi nhuận còn lại năm nay		7.100	7.138	100,54	7.486	104,88
6 Lợi nhuận dự kiến chia cổ tức	Tr.đ	6.482	6.482	100,00	6.223	96,02
Lợi nhuận năm nay		6.482	6.482	100,00	7.486	115,49
Chi cổ tức (Tỷ lệ %/1.000 đ)		25%	25%	100,00	25%	100,00
6. LAO ĐỘNG	Người	123	123	100,00	123	100,00
7. TIỀN LƯƠNG BQ 1 LĐ/THÁNG	Tr.đ	13,05	13,14	100,64	13,71	104,33
8. VỐN	Tr.đ	25.927	25.927	100,00	25.927	100,00

Ngày 06 tháng 4 năm 2018

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH 



Đào Khắc Hậu



Số: 04/2018/BKS-XNK

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Công ty CP xuất nhập khẩu hàng không
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.

Căn cứ Điều lệ Công ty CP xuất nhập khẩu hàng không.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty CP xuất nhập khẩu hàng không được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội,

Ban kiểm soát Công ty CP xuất nhập khẩu Hàng không xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động của BKS và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty CP xuất nhập khẩu Hàng không như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Ban Kiểm soát của Công ty CP Xuất nhập khẩu Hàng không gồm 3 thành viên:

- Bà Đỗ Thu Hằng - Trưởng ban;
- Ông Hồ Xuân Tam - Kiểm soát viên;
- Ông Đinh Phúc Lộc - Kiểm soát viên.

Thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát các hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

2. Tình hình hoạt động của BKS:

Hoạt động của Ban kiểm soát Công ty được tiến hành một cách chủ động theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Trong năm 2017 BKS đã xây dựng chương trình và nội dung làm việc của BKS năm 2017 gửi HĐQT và Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty.

Hàng quý, BKS đều tổ chức họp định kỳ đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.

Ban Kiểm soát chú trọng đến những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực trọng yếu sau đây:

- Ban kiểm soát tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT)
- Giám sát hoạt động của HĐQT, của Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong năm 2017, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.

- BKS đã soát xét việc thực hiện các quy định, quy chế, quy trình thanh quyết toán. Thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty;

- Phối hợp với Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt nam - CN Hà Nội BKS đã tổ chức thực hiện trao đổi công việc, nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.

- Đề xuất, lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của BKS:

Các thành viên BKS được nhận thù lao và chi phí hoạt động theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 là 69,36 triệu đồng, cụ thể: Thù lao của kiểm soát viên là: 2.890.000 đồng/tháng/người.

4. Tổng kết các cuộc họp của BKS:

- Phiên họp ngày 28 /6/2017 với nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 3 tháng đầu năm 2017.

- Phiên họp ngày 11/ 8/2017 với nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2017.

- Phiên họp ngày 21/11/2017 với nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2017.

- Phiên họp ngày 21/12/2017 với nội dung soát xét các cơ sở pháp lý về đầu tư xây dựng kho C21.

- Phiên họp ngày 15/ 3/2018 về nội dung soát xét tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.

Trong quá trình làm việc BKS thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và hiệu quả.

B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD, QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2017

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

Một số chỉ tiêu chính về tình hình hoạt động Công ty năm 2017:

Đơn vị tính: 1.000 VNĐ

TT	Chỉ tiêu	KH 2017	Thực hiện 2017	Tỉ lệ % so với KH
1	Tổng doanh thu	206.650.000	255.044.194	123,42%
1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	205.650.000	253.636.859	123,33%
1.2	Doanh thu HĐTC	1.000.000	1.076.904	107,69%
1.3	Doanh thu khác	0	330.431	
2	Tổng chi phí	196.550.000	244.759.377	124,53%

2.1	Chi phí giá vốn hàng bán và dịch vụ VC	157.082.000	202.975.441	129,22%
2.2	Chi phí hoạt động kinh doanh	38.868.000	40.045.867	103,03%
2.3	Chi phí hoạt động tài chính	600.000	1.492.437	248,74%
2.4	Chi phí hoạt động khác	0	245.632	
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	10.100.000	10.284.817	101,83%
4	Mức chia cổ tức dự kiến	25%	25%	100,00%

Báo cáo tài chính cho năm 2017 phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam - CN Hà Nội kiểm toán, kiểm tra và xác định số liệu cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017.

1. Đánh giá kết quả SXKD:

Báo cáo tài chính phản ánh kết quả kinh doanh của Công ty:

- Tổng doanh thu thực hiện: 255,044 tỷ (đạt 123,42 % kế hoạch)
- Tổng chi phí : 244,759 tỷ (đạt 124,53% kế hoạch)
- Tổng lợi nhuận trước thuế là: 10,284 tỷ (tỷ lệ 39,67% trên vốn điều lệ)
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 8,163 tỷ (tỷ lệ 31,48% trên vốn điều lệ).

Công ty hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu cũng như lợi nhuận. Doanh thu đạt 255,044 tỷ đồng bằng 123,42% kế hoạch năm, Lợi nhuận trước thuế đạt 10,284 tỷ đồng bằng 101,83% kế hoạch SXKD năm 2017 do ĐHCĐ thông qua.

2. Đánh giá về công nợ, hàng tồn kho:

2.1. Hàng tồn kho:

Tại thời điểm ngày 31/12/2017 là 11,149 tỷ đồng. Giá trị hàng tồn kho tăng so với cùng kỳ năm trước tại thời điểm 31/12/2016 là: 6,147 tỷ đồng là do các mặt hàng của các hợp đồng đang thực hiện đã nhập về trong quý 4/2017 đến 31/12/2017 chưa xuất hết và sẽ xuất hàng vào đầu quý 1/2018.

2.2. Công nợ phải thu tại thời điểm ngày 31/12/2017 là 69,893 tỷ đồng, trong đó:

- Phải thu của khách là: 36,687 tỷ đồng
- Trả trước người bán là: 11,235 tỷ đồng
- Phải thu khác là: 21,971 tỷ đồng.

Đối với công nợ phải thu Công ty quản lý theo dõi trên sổ kế toán, cuối năm có xác nhận đối chiếu công nợ với khách hàng.

2.3. Tài sản ngắn hạn khác thời điểm ngày 31/12/2017 là: 24,6 triệu đồng là khoản thuế GTGT được khấu trừ và các khoản thu của Nhà nước.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp theo đúng quy định của luật doanh nghiệp và của Điều lệ Công ty. Các phiên họp HĐQT đều có biên bản.



- Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2017

- HĐQT đã ban hành Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phối hợp cùng với Ban giám đốc điều hành đã chỉ đạo, triển khai mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2. Các hoạt động của Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2017:

Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT; thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng điều lệ, quy chế quản trị của Công ty CP XNK Hàng không và pháp luật quy định. Cụ thể:

- Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2016 như phương án đã được ĐHĐCĐ năm 2017 thông qua. Tỷ lệ chi trả cổ tức là 25,5%. Tổng tiền cổ tức chi trả cho các cổ đông theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 là 6.611.487.000 đồng. (Trong đó đã tạm ứng 10% cổ tức năm 2016 số tiền là 2.592.740.000 đồng và phân phối cổ tức còn lại trong năm 2015 số tiền là 4.018.747.000 đồng).

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Tổng Giám đốc cùng lãnh đạo các phòng chức năng của Công ty đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đã hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng: doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập bình quân của người lao động, ... theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua và đạt mức tăng trưởng cao so với 2016.

Công ty đã hoàn thành việc chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS với các mức chi cụ thể cho các đối tượng theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. Tổng số tiền chi thù lao là: 236.160.000 đồng.

- Công tác tài chính: Quản lý tốt công tác công nợ, đảm bảo nguồn tài chính để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Về công tác đầu tư:

Trong năm 2017, Công ty thực hiện mua mới 01 xe ô tô Camry trị giá 1,518 tỷ đồng, mua 2 máy đóng gói, máy dập nilong trị giá 1,033 tỷ đồng, mua 4 máy điều hòa âm trần trị giá 199 triệu đồng và đã đầu tư xây dựng kho C21 trị giá 4,496 tỷ đồng.

- Về công tác tổ chức nhân sự:

Ban điều hành tiếp tục thực hiện giải pháp sắp xếp cơ cấu lao động theo đề án quản trị nhân sự, kiện toàn tổ chức, ổn định nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả SXKD.

- Về chính sách đối với người lao động:

Tuân thủ đúng các văn bản quy định của Nhà nước. Quyền lợi của cổ đông và người lao động tại Công ty đều được đảm bảo theo đúng Điều lệ công ty.

- Về chính sách tiền lương:

Công ty thực hiện đầy đủ việc ký kết hợp đồng lao động đối với người lao động, đảm bảo các chế độ, quyền lợi của người lao động theo đúng quy định của Nhà nước và

của Bộ LĐTBXH. Thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ đầy đủ, đúng hạn cho người lao động. Việc chi trả lương cho người lao động trong Công ty được thực hiện theo quy định phân phối tiền lương tiền thưởng và quy định khoán kinh doanh của Công ty.

Quỹ tiền lương thực hiện 19,391 tỷ, Thu nhập bình quân là 13,14 triệu đồng/tháng.

- Các chính sách khác :

Công ty đã có tổ chức các hoạt động công đoàn, phong trào văn hóa thể thao... thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất tinh thần của người lao động.

III. Kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty:

1. Đề nghị Ban Tổng giám đốc:

- Định kỳ lên phương án rà soát hàng hóa tồn kho để tránh hàng hóa chậm luân chuyển, xem xét việc trích lập dự phòng cho năm sau.

- Rà soát lại toàn bộ hợp đồng ngoại, trong đó có những điều khoản về đào tạo, bảo hành... để tránh rủi ro về thuế nhà thầu.

- Ban hành quy trình kiểm soát cụ thể việc sử dụng hóa đơn đầu vào, quy trách nhiệm các cá nhân cụ thể, tránh tình trạng rủi ro Công ty bị phạt do sử dụng hóa đơn không hợp lệ.

2. Đề nghị Hội đồng quản trị:

Ban hành quy định về công tác kiểm kê; chỉnh sửa bổ sung Quy chế quản lý tài sản trong đó có phân cấp về quy trình và thủ tục đầu tư tài sản.

3. Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông:

3.1. Đề nghị đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi điều lệ Công ty và thông qua Quy chế quản trị Công ty.

3.2. Đề nghị đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty CP XNK Hàng không theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

3.3. Đề nghị đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 (đã được kiểm toán) của HĐQT Công ty trình:

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN năm 2017 là (a): 10.284.817.163 đ

Thuế TNDN theo KQSXKD phải nộp năm 2017(b=a*20%): 2.121.360.854 đ

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN (c=a-b) 8.163.456.309 đ

Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LNST): 816.345.631 đ

trong đó:

- Quỹ khen thưởng: 204.086.408 đ

- Quỹ phúc lợi: 612.259.223 đ

- Trích quỹ thưởng Ban điều hành: 209.485.505 đ

(Phương án thưởng cụ thể ĐHCĐ giao HĐQT xem xét quyết định)

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2017 (đã trích quỹ): 7.137.625.173 đ

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối những năm trước còn lại: 69.768.193 đ



- Tạm ứng cổ tức lần 1 năm 2017: 2.592.740.000 đ
- Tổng LN sau thuế TNDN chưa phân phối đến 31/12/2017: 4.614.653.366 đ
- Đề nghị mức chia cổ tức năm 2017 lần 2 bằng tiền: 3.889.110.000 đ
tỉ lệ 15% (1.500đ/cổ phần)
- Lợi nhuận còn lại chưa chia là: 725.543.366 đ

- Về thời gian chốt danh sách và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2017: theo đề nghị của HĐQT thời gian chốt danh sách và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt đúng theo quy định hiện hành.

3.4. Đề nghị lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam - CN Hà Nội thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

TM. BAN KIỂM SOÁT



Đỗ Thu Hằng

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2017
(Phương án kèm theo Tờ trình: 484/2018/TT-XNK ngày 6/4/2018)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;
Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán,
Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 của Công ty như sau:

- Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2017 của Công ty là** : 10.284.817.163 đ;
- **Thuế TNDN phải nộp năm 2017** : 2.121.360.854 đ;
 - **Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN** : 8.163.456.309 đ;
 - Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LN sau thuế) : 816.345.631 đ;
Trong đó: + Quỹ khen thưởng : 204.086.408 đ
+ Quỹ phúc lợi : 612.259.223 đ
 - Trích quỹ thưởng HĐQT, BTGD, BKS (1,5 tháng lương thực hiện năm 2017 của Ban Tổng giám đốc) : 209.485.505 đ;
(Phương án thưởng cụ thể đề nghị ĐHĐCĐ giao HĐQT xem xét quyết định)
 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2017 : 7.137.625.173 đ;
 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối những năm trước còn lại : 69.768.193 đ;
 - Tạm ứng cổ tức lần 1 năm 2017 (10%) là : 2.592.740.000 đ;
 - **Tổng LN sau thuế TNDN chưa phân phối đến 31/12/2017 là** : 4.614.653.366 đ;
 - Đề nghị mức chi trả cổ tức lần 2 năm 2017 bằng tiền, tỷ lệ 15% (1.500đ/cổ phần) là : 3.889.110.000 đ;
 - Lợi nhuận còn lại chưa chia là : 725.543.366 đ.

Đề nghị ĐHĐCĐ quyết định thời gian chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức lần 2 năm 2017 (bằng tiền) là: 17 giờ 00, ngày 22/05/2018; Thời gian thực hiện chi trả cổ tức lần 2 năm 2017: từ ngày 15/06/2018.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ Công ty xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!



Đào Khắc Hậu

BÁO CÁO

1. Thực hiện chi thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2017;
2. Đề nghị mức chi thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2018.
(Báo cáo kèm theo tờ trình: 848/2018/TTr-XNK ngày 14/2018)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 ngày 12/04/2017 về mức thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2016;

Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 203/NQ-HĐTV/TCTHK ngày 26/01/2015 và Chỉ thị số 598/CT-TCTHK-BĐT ngày 11/03/2015 của HĐTV Tổng công ty HKVN về việc xác định thù lao của các Công ty liên doanh cổ phần có vốn góp của Tổng công ty HKVN.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2017 và đề nghị tổng mức chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2018 như sau:

1. Thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2017:

- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty: 3.700.000 đồng/tháng
- Các thành viên HĐQT khác và Trưởng ban kiểm soát: 3.400.000 đồng/người/ tháng;
- Các thành viên Ban kiểm soát: 2.890.000 đồng/ tháng.

* **Tổng cộng: 236.160.000 đồng.**

Công ty đã thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2017 đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2017.

2. Đề nghị mức chi thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2018:

HĐQT đề nghị ĐHĐCĐ Công ty xem xét, thông qua mức chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách năm 2018 như sau:

- Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty: 3.700.000 đồng/ tháng;
- Các thành viên HĐQT khác: 3.400.000 đồng/người/tháng;
- Các thành viên Ban kiểm soát: 2.890.000 đồng/người/tháng.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ Công ty xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đào Khắc Hậu

BÁO CÁO

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty
(Báo cáo kèm theo Tờ trình số: 848/2018/TTr-XNK ngày 6/4/2018)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày 6/11/2017;

Căn cứ Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 để các công ty đại chúng tham chiếu xây dựng đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, như sau:

1. Bản Dự thảo Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung theo hướng dẫn tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017, Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 và Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư 95, trong đó:

- Đối với Điều lệ hiện hành: nội dung đề nghị xóa bỏ để chữ *in nghiêng, gạch chân*.
- Đối với Điều lệ sửa đổi: nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung để chữ *đậm, in nghiêng*.

2. Cơ cấu Điều lệ:

- Cơ cấu Điều lệ Công ty hiện hành có 21 chương với 53 điều.
- Cơ cấu Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung có 21 chương với 57 điều.

3. Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

3.1. Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo nguyên tắc đảm bảo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ, Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính và Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC.

3.2. Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ Công ty hiện hành:

a) Sửa đổi, bổ sung các từ, cụm từ hoặc bổ sung một số khoản, điểm trong các Điều để đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị định 71, Thông tư 95 và Điều lệ mẫu như:

- Sửa đổi các cụm từ: Cán bộ quản lý thành *Người điều hành doanh nghiệp*.

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập thành *thành viên độc lập*

Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban kiểm soát thành *Kiểm soát viên.*

Nhiệm vụ của Hội đồng quản trị thành *Trách nhiệm.*

- Bổ sung các thuật ngữ: *Luật chứng khoán, Cổ đông lớn.*

Nội dung sửa đổi, bổ sung một số khoản, điểm của các Điều trong Điều lệ sửa đổi, bổ sung như Dự thảo kèm theo.

b) Bổ sung, bỏ một số Điều như sau:

- Bổ sung Điều 3: *Người đại diện theo pháp luật Công ty;*
- Bổ sung Điều 25: *Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.*

Nội dung Điều này đã được quy định tại Điều 24 Điều lệ Công ty hiện hành nay sửa đổi thành một điều riêng trong Điều lệ sửa đổi.

- Bổ sung Điều 28: *Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.*

Nội dung Điều này đã được quy định tại Điều 25 Điều lệ Công ty hiện hành nay sửa đổi thành một điều riêng trong Điều lệ sửa đổi.

- Bổ sung Điều 31: *Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị.*

Nội dung Điều này đã được quy định tại Điều 27 Điều lệ Công ty hiện hành nay sửa đổi thành một điều riêng trong Điều lệ sửa đổi.

- Bổ sung Điều 32: *Người phụ trách quản trị Công ty.*

Nội dung Điều này là Điều 31: *Thư ký Công ty* trong Điều lệ Công ty hiện hành nay sửa đổi thành Điều 32: *Người phụ trách quản trị Công ty* và quy định Người phụ trách quản trị Công ty đồng thời là Thư ký Công ty.

Bỏ Điều 31 trong Điều lệ Công ty hiện hành vì nội dung này đã sửa đổi thành Điều 32 như trên.

- Bổ sung Điều 36: *Ứng cử, đề cử thành viên.*

Nội dung Điều này đã được quy định tại Điều 32 Điều lệ Công ty hiện hành nay sửa đổi thành một điều riêng trong Điều lệ sửa đổi.

- Bỏ Điều 53 trong Điều lệ hiện hành: *Chữ ký của các thành viên Hội đồng quản trị Công ty.*

Theo quy định tại tại Điểm b, khoản 3, Điều 25 Luật Doanh nghiệp quy định Người đại diện theo pháp luật Công ty ký ban hành Điều lệ sửa đổi.

Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty được mô tả chi tiết tại Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không đính kèm Báo cáo này.

Kính đề nghị ĐHQĐ Công ty xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đào Khắc Hậu

BÁO CÁO

Về việc ban hành Quy chế quản trị Công ty
(Báo cáo kèm theo Tờ trình số: 848/2018/TTr-XNK ngày 6/4/2018)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Trên cơ sở Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ, Thông tư số 95/2017/TT- BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không đã xây dựng dự thảo Quy chế quản trị Công ty. Nội dung dự thảo Quy chế quản trị Công ty được xây dựng trên cơ sở:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ;
- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính;
- Điều lệ Công ty sửa đổi theo quy định của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP và Thông tư số 95/2017/TT-BTC

Để tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua ban hành Quy chế quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không (có bản dự thảo Quy chế quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hàng không đính kèm Báo cáo này).

Kính đề nghị ĐHĐCĐ Công ty xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!



Đào Khắc Hậu